

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VX
V/v triển khai Quyết định số
1116/QĐ-TTg ngày 22/6/2026 của
Thủ tướng Chính phủ

Nghệ An, ngày tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế.

Thực hiện Quyết định số 1116/QĐ-TTg ngày 22/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 (*Văn bản gửi kèm theo*).

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Văn Thành giao:

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Quyết định nêu trên đảm bảo kịp thời, đúng quy định; báo cáo, tham mưu UBND tỉnh các nội dung thuộc thẩm quyền/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT VX UBND tỉnh;
- CVP, PCVP VX UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (TP, P).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Hồ Đức Tuấn

Số: 1116/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2020
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe
người cao tuổi đến năm 2030**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Luật Dân số ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng bệnh ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế tại Tờ trình số 1054/TTr-BYT ngày 18 tháng 6 năm 2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030

1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm tại khoản 2 Mục I Điều 1 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c như sau:

“c) Từ năm 2026, người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần, được lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe. Đến năm 2030, có ít nhất 90% người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm (ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ...);”

b) Sửa đổi, bổ sung điểm g như sau:

“g) Số xã, phường, đặc khu có ít nhất 01 câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi, có ít nhất 01 đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc người cao tuổi đạt 90% vào năm 2030;”

c) Sửa đổi, bổ sung điểm h như sau:

“h) Số xã, phường, đặc khu thí điểm, phát triển mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày đạt ít nhất 20% vào năm 2030;”

d) Sửa đổi, bổ sung điểm i như sau:

“i) Số tỉnh, thành phố có cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức xã hội hóa đạt 100% vào năm 2030;”

đ) Sửa đổi, bổ sung điểm m như sau:

“m) Tỉnh, thành phố có bệnh viện lão khoa hoặc bệnh viện đa khoa có chuyên khoa lão khoa đạt 100% vào năm 2030;”

e) Bãi bỏ điểm “n) Số xã, phường, đặc khu đạt tiêu chí môi trường thân thiện với người cao tuổi đạt 50% năm 2030.”

2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản tại Mục III Điều 1 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 2 như sau:

“e) Xây dựng, triển khai các mô hình: Cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày; xã, phường, đặc khu thân thiện với người cao tuổi; cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức phù hợp, tiến tới xã hội hóa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc người cao tuổi; ứng dụng công nghệ thông tin vào dịch vụ chăm sóc người cao tuổi (mạng xã hội, Internet...).”.

b) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 như sau:

“a) Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc người cao tuổi ở Bệnh viện Lão khoa Trung ương, bệnh viện lão khoa tỉnh, thành phố hoặc bệnh viện đa khoa có chuyên khoa lão khoa, cơ sở y tế khu vực, trạm y tế cấp xã; cơ sở chăm sóc sức khỏe; cán bộ dân số và tình nguyện viên ở cơ sở;”.

3. Sửa đổi, bổ sung Mục II Điều 2 như sau:

“1. Bộ Y tế:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan xây dựng kế hoạch, bố trí nhân lực, phương tiện để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên phạm vi toàn quốc; lồng ghép các nội dung của Chương trình vào các chương trình, dự án khác về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi;

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình; định kỳ báo cáo theo quy định;

c) Nghiên cứu, xây dựng, vận hành cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày. Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi. Bố trí các dự án về chăm sóc người cao tuổi vào trong các chương trình, dự án đầu tư công trung hạn, hằng năm của Bộ Y tế gửi Bộ Tài chính để tổng hợp trình Chính phủ theo quy định;

d) Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn thành lập cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức xã hội hóa;

đ) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổ chức triển khai Chương trình.

2. Bộ Tài chính:

a) Bố trí các nguồn kinh phí thực hiện Chương trình của các Bộ, cơ quan trung ương trong dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

b) Tổng hợp, bố trí các nguồn kinh phí thực hiện Chương trình; các dự án đầu tư công về chăm sóc người cao tuổi của Bộ Y tế và địa phương trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

3. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế tổ chức triển khai các nhiệm vụ, hoạt động của Chương trình; lồng ghép các nội dung của Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các chương trình, dự án khác có liên quan;

b) Phối hợp với Bộ Y tế và các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục - thể thao cho người cao tuổi; hướng dẫn và tổ chức các cuộc hội thao dành cho người cao tuổi; xây dựng môi trường thân thiện với người cao tuổi.

4. Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế và các Bộ, ngành liên quan lồng ghép các hoạt động của Chương trình vào các chương trình, dự án về xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án khác có liên quan.

5. Hội Người cao tuổi Việt Nam:

a) Phối hợp với Bộ Y tế và các Bộ, ngành liên quan trong việc xây dựng kế hoạch; triển khai và giám sát việc thực hiện Chương trình;

b) Lồng ghép các hoạt động của Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các nội dung của Chương trình nhân rộng câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các chương trình, dự án khác về chăm sóc người cao tuổi;

c) Phối hợp với chính quyền, Hội Người cao tuổi và các đoàn thể ở địa phương xây dựng Chương trình bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, tổ chức huy động nguồn lực và hỗ trợ thực hiện Chương trình.

6. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ theo chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Chương trình; chỉ đạo lồng ghép các nội dung của Chương trình vào kế hoạch của Bộ, ngành, cơ quan.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố:

a) Xây dựng kế hoạch hoặc Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi của tỉnh, thành phố theo hướng dẫn của Bộ Y tế và các quy định hiện hành, trình cấp có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền và tổ chức triển khai thực hiện;

b) Bố trí nhân lực, phương tiện, kinh phí thực hiện Chương trình và các hoạt động theo điều kiện đặc thù của địa phương trong dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

c) Lồng ghép có hiệu quả Chương trình với các đề án, dự án khác trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.

8. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận, các tổ chức xã hội, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục trong tổ chức mình; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật và giám sát việc thực hiện chăm sóc người cao tuổi.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành; các nội dung khác tại Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 không thay đổi.

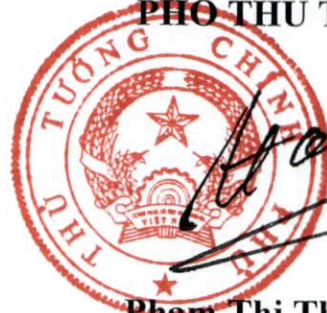
Bộ Y tế chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung báo cáo, đề xuất, kiến nghị tại Tờ trình số 1054/TTr-BYT ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Bộ Y tế.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị-xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX. **11**

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Phạm Thị Thanh Trà